

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT MÁY RỬA BÁT TEXGIO TGWF68GB



Đọc hướng dẫn:

Khách hàng thân mến,

Quyển sách này gồm các phần: Hướng dẫn an toàn, Hướng dẫn sử dụng, Hướng dẫn lắp đặt và mẹo xử lý sự cố, v.v...

Hãy đọc hướng dẫn trước khi sử dụng máy rửa bát sẽ giúp bạn sử dụng và bảo dưỡng máy rửa bát thích hợp.



Trước khi gọi hỗ trợ: Xem phần Xử lý sự cố giúp bạn có thể xử lý được các vấn đề thường gặp mà không cần yêu cầu nhân viên kỹ thuật hỗ trợ.



Chú ý: Nhà sản xuất tuân theo chính sách phát triển và cập nhật sản phẩm, có thể tiến hành điều chỉnh mà không thông báo trước.

Khuyến cáo: Tất cả các máy rửa bát trước khi được xuất xưởng đều phải được thông qua khâu kiểm tra chất lượng nghiêm ngặt. Vì thế luôn tồn tại một chút nước ở dưới sàn máy.

Khách hàng cần kích hoạt bảo hành ngay tại thời điểm mua máy và giữ lại phiếu mua hàng để làm căn cứ chính xác cho việc bảo hành sản phẩm.

Tất cả máy rửa bát bắt buộc đấu tiếp đất ngay khi lắp đặt lần đầu.

I. THÔNG TIN AN TOÀN2

II. THÔNG SỐ KỸ THUẬT

2.1 Bảng thông số kỹ thuật4

2.2 Các thành phần chính của máy rửa bát5

III. HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT MÁY RỬA BÁT

3.1 Kết nối điện, nối tiếp đất6

3.2 Kết nối nguồn cấp nước7

3.3 Kết nối ống nước xả7

3.4 Hướng dẫn lắp đặt bàn8

3.5 Hướng dẫn lắp âm tủ9

3.6 Kiểm tra sau khi lắp xong máy rửa bát10

3.7 Hướng dẫn sử dụng lần đầu tiên

- Hướng dẫn cách đổ muối11

- Hướng dẫn cài đặt muối12

- Hướng dẫn đổ nước trợ xả13

- Hướng dẫn bỏ chất rửa14

- Cách xếp bát đĩa vào giàn16

- Khuyến cáo đồ dùng trong máy rửa bát17

IV. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

4.1 Hướng dẫn sử dụng nhanh18

4.2 Bảng điều khiển19

4.3 Lựa chọn chương trình rửa21

4.4 Thay đổi chương trình đang rửa23

4.5 Thêm bát khi máy đang hoạt động24

V. BẢO DƯỠNG VỆ SINH

5.1 Vệ sinh bộ lọc26

5.2 Vệ sinh tay phun27

VI. TRƯỚC KHI GỌI HỖ TRỢ28

VII. MẸO VÀ XỬ LÝ SỰ CỐ29

THÔNG TIN AN TOÀN

➤ CẢNH BÁO! KHÍ HYDRO DỄ NỔ

Trong các điều kiện nhất định, khí hydro có thể được tạo ra trong hệ thống nước nóng mà không được sử dụng trong vòng hai tuần hoặc lâu hơn, KHÍ HYDRO DỄ NỔ. Nếu hệ thống nước nóng không được sử dụng trong một khoảng thời gian như trên thì trước khi sử dụng máy rửa bát phải bật tắt cả vòi nước nóng và để nước chảy từ mỗi vòi trong vài phút. Động tác này sẽ giải phóng khí hydro tích trữ. Vì là loại khí dễ cháy nổ, nên không được hút thuốc hay bật lửa trong thời gian này.

➤ CẢNH BÁO NGƯỜI DÙNG SỬ DỤNG

- Không lạm dụng, ngồi lên hay đứng lên cửa hoặc giá bát đĩa của máy rửa bát
- Không chạm vào bộ phận làm nóng bên trong hoặc ngay sau khi sử dụng
- Không vận hành máy rửa bát trừ khi các ngăn đã lắp đúng vị trí. Mở cửa cẩn thận nếu máy rửa bát vẫn đang hoạt động vì có nguy cơ bị bỏng khi nước bị phun ra ngoài.
- Không đặt bất kỳ vật nặng hoặc đứng lên cửa khi cửa đang mở. Cửa sẽ bị gãy về phía trước.
- Khi cho các vật dụng vào máy để rửa:
 - ✓ Đặt các vật nhọn sao cho chúng không gây hại đến gioăng làm kín cửa.
 - ✓ Đặt dao nhọn với cán dao ở trên để giảm nguy cơ gây tai nạn
 - ✓ Cảnh báo: Dao và các thiết bị khác có các bộ phận sắc nhọn phải được đặt trên giá sao cho các bộ phận sắc nhọn hướng xuống dưới hoặc đặt nằm ngang.
- Khi sử dụng máy rửa bát, bạn nên tránh để các vật nhựa tiếp xúc với bộ phận làm nóng
- Kiểm tra xem hộp đựng chất tẩy rửa có hết sau khi hoàn thành chu kỳ rửa
- Chỉ sử dụng các chất tẩy rửa chuyên dụng cho máy rửa bát tự động.

(Không sử dụng xà phòng, bột rửa và nước rửa bát bằng tay cho máy rửa bát)

- Không để trẻ em tiếp xúc với chất tẩy rửa hoặc chất làm bóng (chất trợ xả),
- Không để trẻ em lại gần khi cửa máy rửa bát mở vì có thể vẫn còn một ít chất tẩy rửa vẫn còn sẽ bị tràn ra ngoài.
- Trẻ em cần được giám sát để đảm bảo không chơi đùa với các thiết bị.
- Sản phẩm này không được thiết kế để những người (bao gồm cả trẻ em) thiếu năng, nhạy cảm tâm thần hoặc những người không có kinh nghiệm kiến thức trừ khi họ được giám sát sử dụng thiết bị bởi người có trách nhiệm đảm bảo an toàn.
- Chất tẩy rửa chuyên dụng là chất kiềm. Do đó có thể gây nguy hiểm nếu nuốt phải và tránh tiếp xúc với da và mắt.

- Không nên để cửa mở vì điều này có thể gây nguy cơ vấp ngã.
- Nếu dây nguồn, dây điện bị hỏng thì phải được thay thế bởi nhà sản xuất hoặc các bộ phận dịch vụ hay nhân viên có trình độ tương đương để tránh gây nguy hiểm.
- Vui lòng vứt bỏ các vật liệu đúng cách.
- Chỉ sử dụng máy rửa bát với các chức năng xác định
- Trong quá trình lắp đặt, nguồn cấp điện không được kéo căng hoặc bẻ cong nó.
- Không làm thay đổi các điều khiển.
- Thiết bị được kết nối với nguồn nước bằng ống mềm, và không sử dụng ống mềm cũ.
- Máy được thiết kế chỉ sử dụng trong gia đình.
- Máy này không được thiết kế để sử dụng trong nhà hàng.
- Giữ sách hướng dẫn sử dụng này ở nơi an toàn để tham khảo về sau. Nếu bán thiết bị hay di chuyển thì phải đảm bảo hướng dẫn sử dụng luôn đi kèm thiết bị để chủ sở hữu mới có thể nhận được những lời khuyên hữu ích.

➤ Hãy đọc kỹ hướng dẫn này: Nó bao gồm các thông tin quan trọng liên quan đến việc lắp đặt an toàn, sử dụng và bảo dưỡng thiết bị.

➤ Nếu phải di chuyển thiết bị, cần giữ ở vị trí thẳng đứng, nếu thật cần thiết thì có thể đặt máy nằm ngang nhưng phải đảm bảo muối không được tràn ra ngoài.

Xử lý

Vứt bỏ vật liệu đóng gói máy rửa chén thích hợp.

Tất cả các vật liệu đóng gói có thể tái chế.

Các bộ phận bằng nhựa được đánh dấu chữ viết tắt chuẩn quốc tế: (ví dụ PS cho polystyren, vật liệu đệm)

Thiết bị này tuân thủ quy định Châu Âu 2002/96/EC



ĐỌC VÀ TUÂN THỦ CÁC THÔNG TIN AN TOÀN, CẦN THẬN GHI NHỚ CÁC HƯỚNG DẪN TRONG QUYỂN SÁCH NÀY

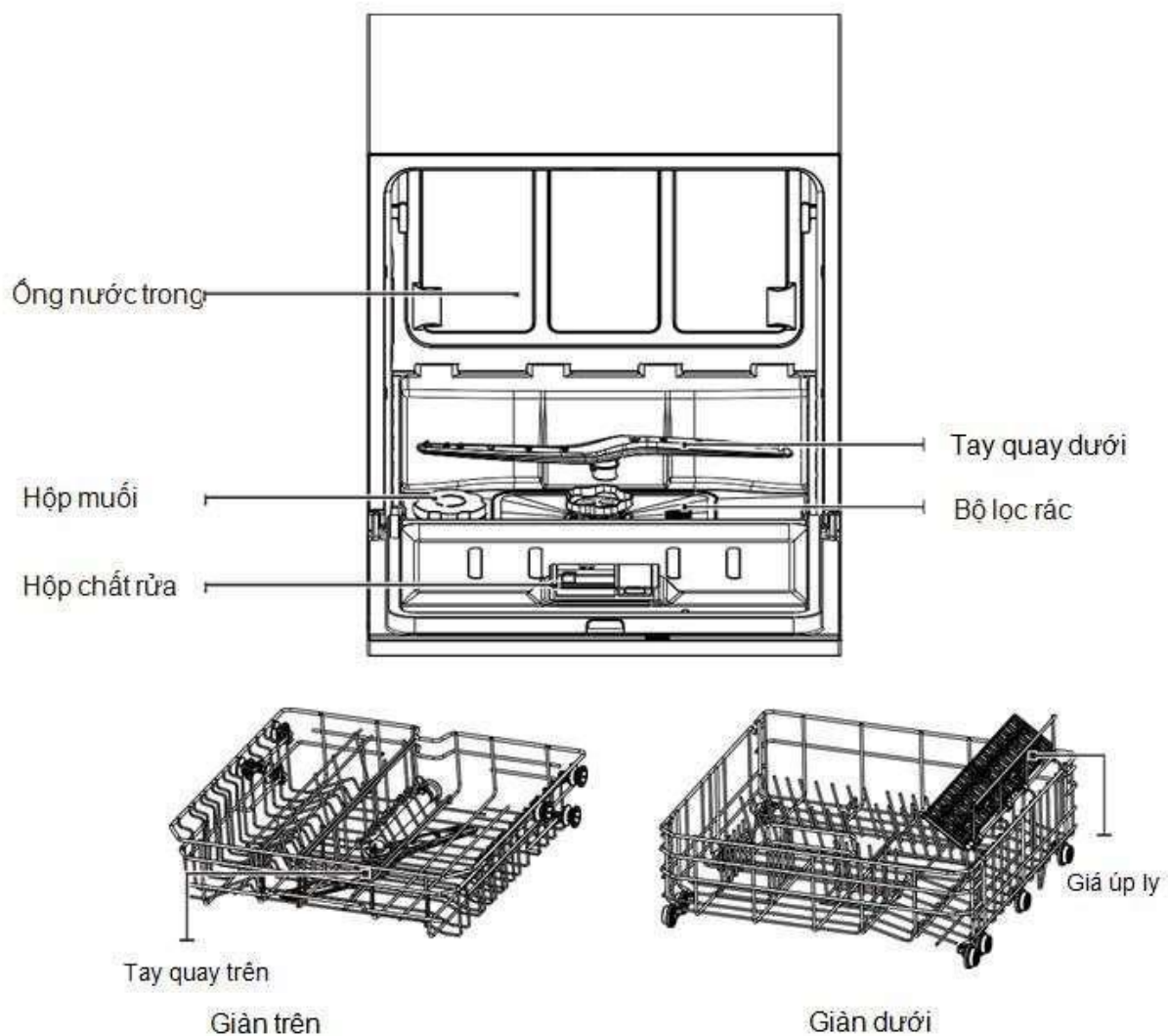
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

2.1 Bảng thông số kỹ thuật

Sản xuất	Texgio
Mẫu	TGWF68GB
Số bộ tiêu chuẩn	11
Hiệu quả năng lượng	A+
Tiêu thụ năng lượng hàng năm	202kw/h
Tiêu thụ năng lượng của chu kỳ làm sạch tiêu chuẩn	0.72kw/h
Công suất tiêu thụ ở chế độ ngủ	0.45W
Tiêu thụ nước hàng năm	2604 liter
Hiệu quả sấy	A
Chu kỳ làm sạch	ECO Tiêu chuẩn 65 ⁰ C
Thời gian chương trình của chu kỳ làm sạch tiêu chuẩn	133 phút
Độ ồn	46 dB(A)
Lắp đặt	Độc lập
Có thể lắp âm tủ	Có
Cao	59,5cm
Rộng	55cm
Sâu	50cm
Công suất tiêu thụ	1480-1760W
Điện áp định mức/ tần suất	220-240/50Hz
Áp suất nước (áp suất dòng chảy)	0.04-1.0MPa=0.4-10 bar
Nhiệt độ nước	Max.70°C

* **Lưu ý:** Do sự cải tiến liên tục của sản phẩm, các thông số kỹ thuật trong hướng dẫn này được sửa đổi mà không cần thông báo trước!

2.2 Các thành phần chính của máy rửa bát



Lưu ý: Hình ảnh chỉ để tham khảo, các mô hình có thể khác nhau, xem chính xác bằng hình ảnh thực tế.

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT MÁY RỬA BÁT

3.1 Kết nối điện, nối tiếp đất

Xem nhãn đánh giá để biết điện áp định mức và kết nối máy rửa bát với nguồn điện thích hợp. Sử dụng cầu chì 10A/13A/16A hoặc cầu dao được khuyến nghị và cung cấp bảng mạch riêng cho thiết bị.

Đảm bảo điện áp và tần số tương ứng với điện áp trên bảng thông số. Chỉ cắm điện vào ổ cắm khi nối tiếp đất đúng cách. Nếu ổ cắm không phù hợp với phích cắm hãy thay thế ổ cắm.

|| Đảm bảo rằng tiếp đất đúng cách trước khi sử dụng!



Cách đấu điện tiếp đất

Vật dụng gồm: 1 dây điện, 1 đinh 10, 1 ít nước rửa bát và khoan. Khoan 1 điểm giao giữa chân tường và sàn nhà, đổ 1 chút nước rửa bát vào điểm khoan, đóng 1 đinh 10 cố định. Dùng 1 đầu dây điện nối vào đinh, đầu dây điện còn lại đấu vào một điểm bất kỳ trên máy rửa bát.



Cảnh báo an toàn:

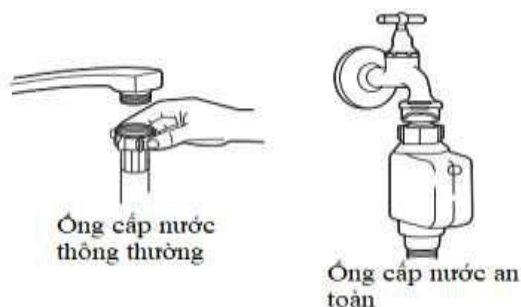
	<i>Ngắt nguồn điện khi lắp đặt máy tránh bị điện giật.</i> <i>Vì sự an toàn của người sử dụng, không sử dụng dây nối dài hoặc phích cắm bộ chuyển đổi cho thiết bị. Trong mọi trường hợp không được cắt hoặc tháo dây nối tiếp đất ra khỏi dây nguồn.</i>
---	---

3.2 Kết nối nguồn cấp nước

Kết nối nước lạnh. Nếu ống nước chưa sử dụng hoặc lâu ngày không sử dụng phải xả hết lượng nước cũ tồn dư trong đường ống để đảm bảo nước trong ống nước là nguồn nước sạch, tránh rủi ro đầu vào nước bị tắc làm hỏng thiết bị.

Máy rửa bát không nên đặt trên ống mềm cấp nước

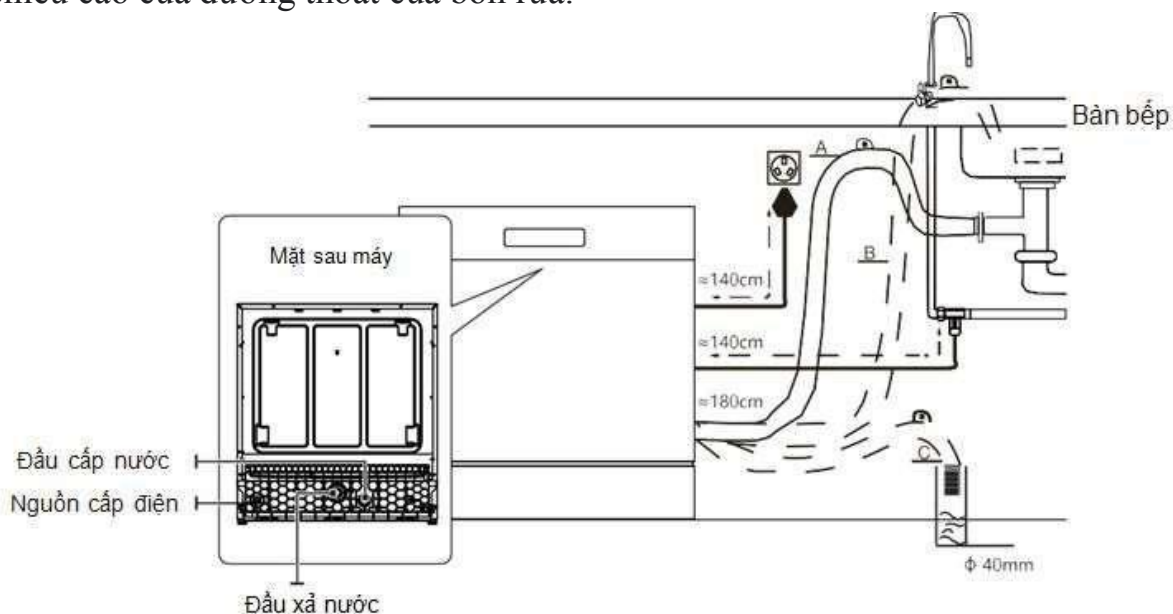
Kết nối đầu dây với vị trí van đầu vào ở sau máy như trong hình vẽ dưới



Ống cấp nước an toàn đảm bảo rằng nước sẽ không chảy ra trong trường hợp ống bị gãy, thủng hay gấp nếp.

3.3 Kết nối ống nước xả

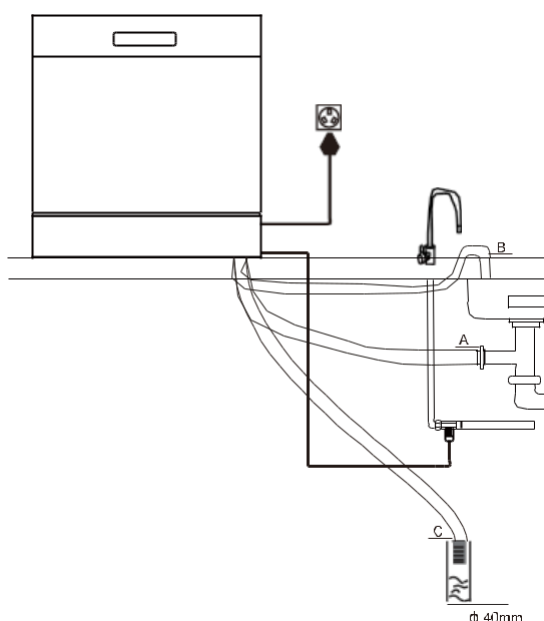
Lắp ống thoát nước vào đường thoát tối thiểu đường kính 4cm hoặc để ống chảy luôn trực tiếp vào bồn rửa, đảm bảo tránh làm cong, gấp khúc. Đầu tự do của ống không được nhúng vào nước để tránh dòng chảy ngược nước lại máy. Bạn có ba cách lắp đặt: A, B và C. Chiều cao của ống thoát nước A phải cao hơn hoặc bằng chiều cao của đường thoát của bồn rửa.



3.4 Hướng dẫn lắp đặt bàn

Chọn vị trí lắp đặt thích hợp, gần với nguồn điện, nguồn nước và thuận tiện kết nối ống xả. Mặt sau dựa vào tường, các bên dọc theo tủ hoặc tường liền kề. Ống cấp và thoát nước có thể đặt bên phải hoặc bên trái để tạo điều kiện lắp đặt phù hợp.

Làm thế nào để xả nước thải khỏi đường ống? Nếu bồn rửa cao hơn 100 cm so với sàn nhà, nước thải trong ống không thể thoát trực tiếp vào bồn rửa. Cần phải xả nước thải từ vòi vào thùng chứa phù hợp được đặt bên ngoài và thấp hơn bồn rửa.



❖ Đầu ra thoát nước

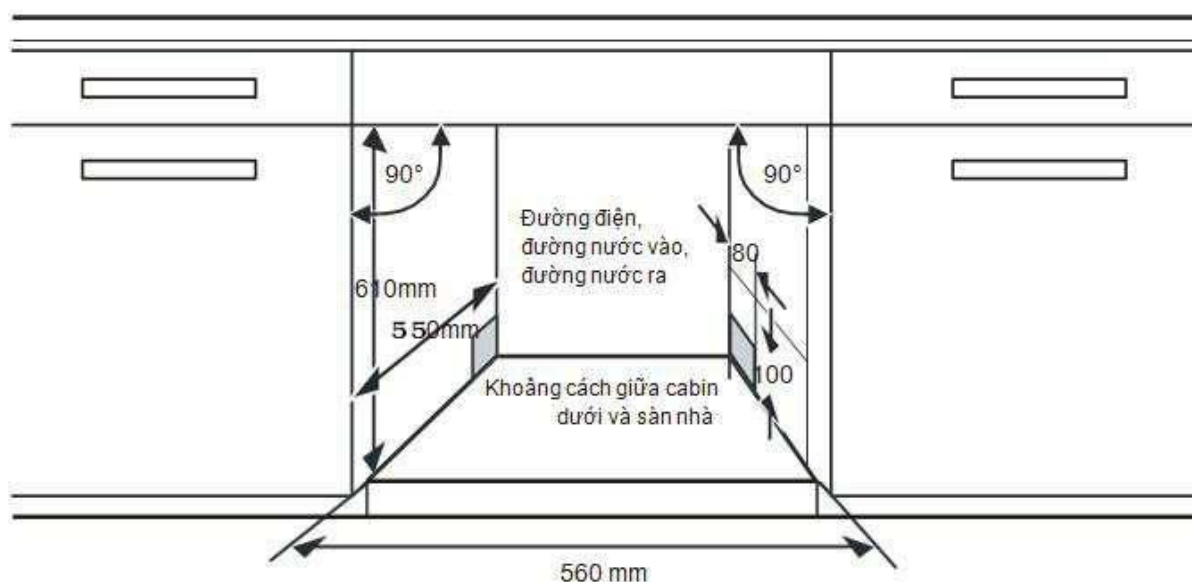
Nối dây thải nước. Dây thải nước phải được lắp chính xác để tránh rò rỉ nước. Đảm bảo rằng ống thải nước không bị gấp khúc hoặc bị bẹp. Trong trường hợp bạn cần nối dài ống thoát nước, hãy đảm bảo sử dụng một ống thoát nước tương tự. Không được dài hơn 4 mét, nếu không hiệu quả làm sạch của máy rửa bát có thể bị giảm.

❖ Kết nối Xyphong

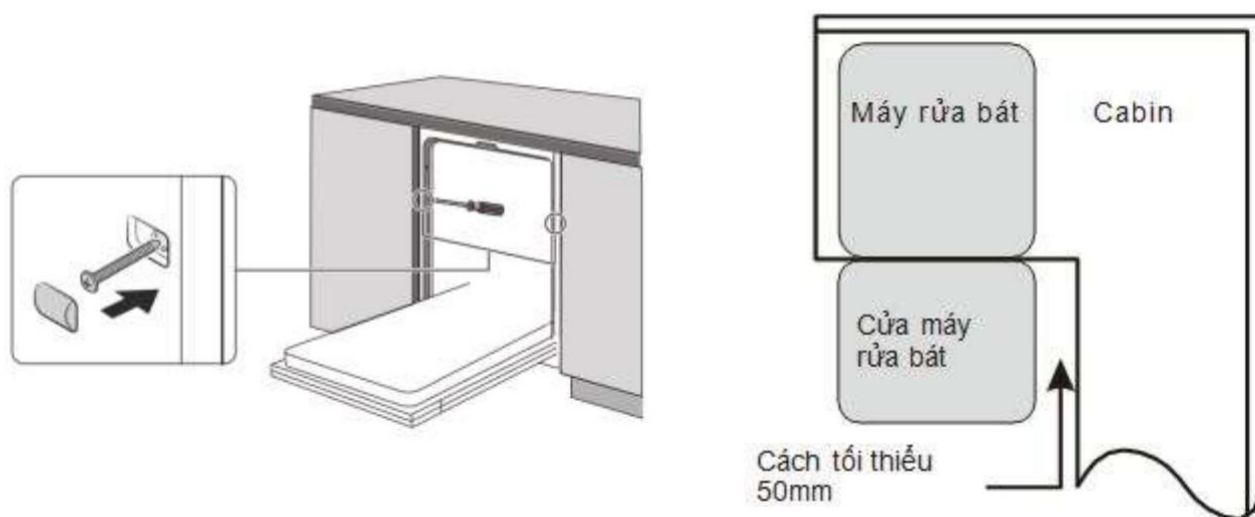
Điểm kết nối dây thải nước phải ở độ cao dưới 10 cm (tối đa) từ đáy máy. Dây thải nước cần được gắn cố định.

3.5 Hướng dẫn lắp âm tủ

Vị trí lắp đặt máy rửa bát nên gần đường ống dẫn nước vào, thoát nước và ổ điện. Khoảng cách giữa chiều cao máy và tủ nhỏ hơn 5mm.



Hình minh họa kích thước tủ và vị trí lắp đặt máy rửa bát.



Lắp máy rửa bát vào tủ

3.6 Kiểm tra sau khi lắp đặt xong máy rửa bát

Nếu thiết bị được đặt an toàn trên sàn rồi thì vặn vít.

- ❖ Đảm bảo rằng hệ thống dây cấp nước và dây thoát nước đã được lắp đặt chính xác
- ❖ Cắm nguồn điện
- ❖ Khởi động máy rửa bát

Cần tiến hành các bước kiểm tra trước khi khởi động máy rửa bát:

1. Liệu máy rửa bát đã cân đối và cố định chưa?
2. Liệu van cấp nước đã mở chưa?
3. Liệu có rò rỉ nước ở chỗ kết nối không?
4. Liệu nguồn điện đã được kết nối?
5. Liệu đã bật công tắc cấp điện?
6. Liệu ống mềm cấp và xả đã được kết nối đúng cách?
7. Đã kết nối điện tiếp đất đúng cách chưa?
8. Tất cả vật liệu đóng gói và hướng dẫn đã được lấy ra khỏi máy rửa bát

=> Hãy lắp đặt đúng cách để sử dụng máy hiệu quả và hạn chế báo lỗi trong quá trình sử dụng. Nếu có bất kỳ thắc mắc nào, hãy liên hệ số:

1900.555.505 hoặc 024.37.191510 để được hỗ trợ ngay.

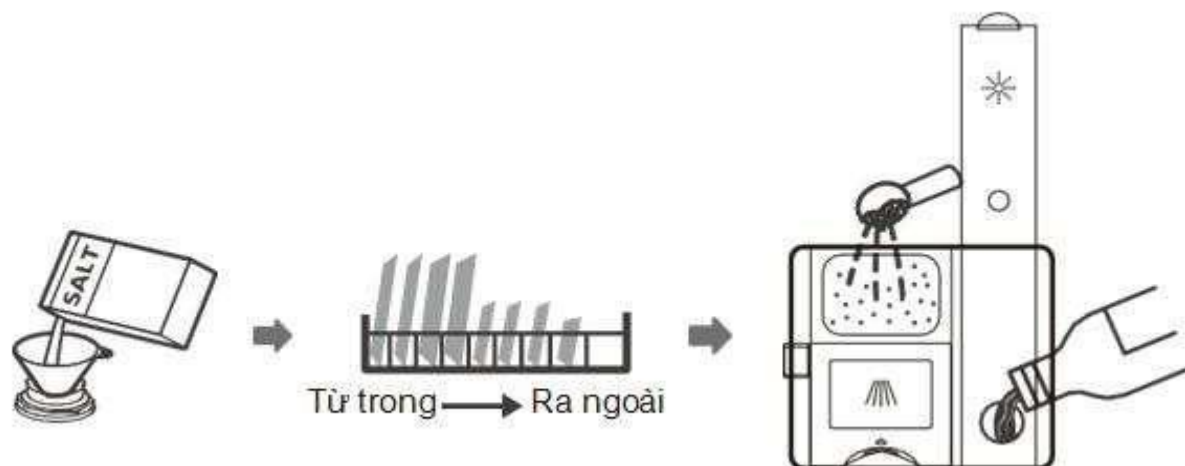
Lưu ý: Sau khi lắp đặt, hãy để sách hướng dẫn sử dụng này vào trong ngăn kéo. Nội dung của quyển hướng dẫn này rất hữu dụng cho người sử dụng.

QUAN TRỌNG

Để đảm bảo công suất hoạt động của máy rửa bát được 1 cách tốt nhất. Hãy đọc tất cả phần hướng dẫn sử dụng trước khi sử dụng máy lần đầu tiên

3.7 Hướng dẫn sử dụng lần đầu tiên

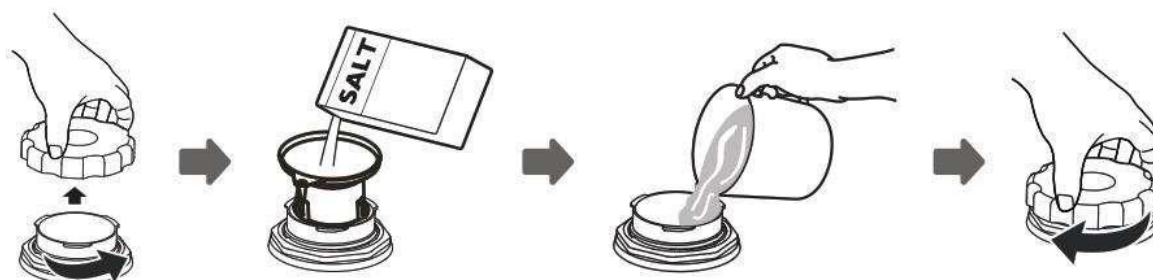
- *Đổ muối vào hộp chứa muối*
- *Đổ chất trợ xả vào ngăn chứa chất trợ xả*
- *Cho chất rửa vào ngăn đựng chất rửa*
- *Xếp bát đĩa vào giàn*



Hướng dẫn cách đổ muối

Chỉ sử dụng muối được thiết kế đặc biệt cho máy rửa bát!

- Muối làm mềm nước được sử dụng để làm mềm nước, giảm vôi và đảm bảo đồ dùng sáng như mới. Nước càng nhiều khoáng chất thì độ cứng của nước càng cao. Muối làm mềm nước phải được cài đặt phù hợp với độ cứng của nước nhà bạn đang sử dụng
- Công ty cấp nước địa phương có thể cung cấp về giá trị độ cứng của nước máy
- Mọi loại muối khác không được thiết kế đặc biệt để sử dụng cho máy rửa bát, đặc biệt là muối ăn, sẽ làm hỏng chất làm mềm nước. Trong trường hợp thiệt hại do sử dụng muối không phù hợp, nhà sản xuất không bảo hành cũng như không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào xảy ra.
- Hộp đựng muối nằm bên dưới giàn dưới và phải được đổ đầy như hình vẽ dưới đây:



1. Tháo giàn dưới và mở nắp hộp chứa muối
2. Đặt phần cuối của phễu (đi kèm) vào lỗ và đổ khoảng 1kg muối rửa chén vào.
3. Trước khi rửa lần đầu, hãy đổ đầy nước vào hộp đựng muối đến mức tối đa, một lượng nhỏ nước tràn ra từ hộp đựng muối là điều bình thường.
4. Sau khi đổ đầy bình, vặn chặt nắp lại.
5. Đèn cảnh báo muối sẽ tắt sau khi hộp đựng muối đã được đổ đầy, tùy thuộc vào mức độ hòa tan của muối, đèn cảnh báo muối có thể vẫn sáng mặc dù hộp đựng muối đã được đổ đầy.
6. Ngay sau khi đổ đầy muối vào hộp đựng muối, nên bắt đầu ngay 1 chương trình rửa (Chúng tôi đề nghị sử dụng chương trình ngắn). Nếu không thực hiện đúng: hệ thống lọc, máy bơm hoặc các bộ phận quan trọng khác của máy có thể bị hỏng do nhiễm mặn. Chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm bảo hành về nguy cơ này.

Nếu muối bị tràn, hãy chạy chương trình rửa tráng hoặc rửa nhanh để loại bỏ muối tràn. Điều này sẽ ngăn chặn bất kỳ hạt muối hoặc nước mặn đọng lại dưới sàn máy gây ăn mòn.

Lưu ý: Khi đèn cảnh báo muối () trong bảng điều khiển bật sáng, có nghĩa là muối đã sắp hết, cần được đổ thêm đầy muối.

Cách cài đặt muối trên bảng điều khiển

Bước 1: Khởi động thiết bị

Bước 2: Nhấn giữ nút “Start/pause” trong 5 giây để cài đặt muối.

Bước 3: Nhấn nút “Start/pause” để cài đặt mức muối phù hợp. Thứ tự hiển thị sẽ thay đổi như sau

“H1→H2→H3→H4→H5→H6→H7→H8→H9→HA→Hb→HC→Hd→HE→HF→H1”

Bước 4: Nếu không có hoạt động nào trong 5 giây máy sẽ lưu lại và thoát khỏi chế độ cài đặt, trở về trạng thái chờ.

- Độ cứng của nước thay đổi tùy theo từng nơi. Nếu sử dụng nước cứng, cặn bẩn sẽ hình thành trên bát đĩa và đồ dùng của bạn.
- Máy được trang bị một hệ thống làm mềm đặc biệt để loại bỏ cặn vôi và khoáng chất trong nước.

BẢNG ĐO ĐỘ CỨNG CỦA NƯỚC

WATER HARDNESS	GEAR
0 - 50	HE-HF
50 - 100	H7-Hd
100 - 150	H5-H6
150 - 200	H4
200 - 300	H3
300 - 400	H2
Above 400	H1

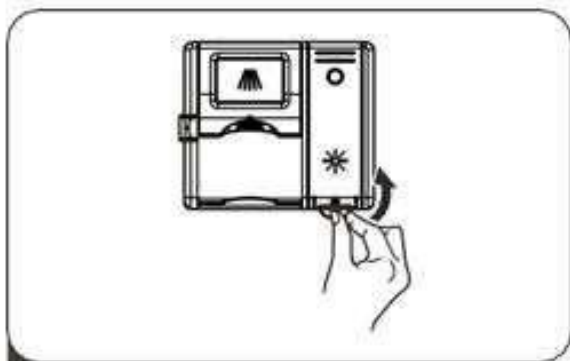
- ❖ Bảng độ đo độ cứng của nước theo tiêu chuẩn của Đức
- ❖ Đơn vị đo độ cứng nước: Mmol/l
- ❖ *Mức cài muối nhà máy mặc định: H3*

Lưu ý: Tùy thuộc vào độ cứng của nước để cài đặt mức muối phù hợp. Nếu nước sinh hoạt khu vực bạn sống đã đạt chỉ tiêu nước mềm có thể bỏ qua cài đặt này.

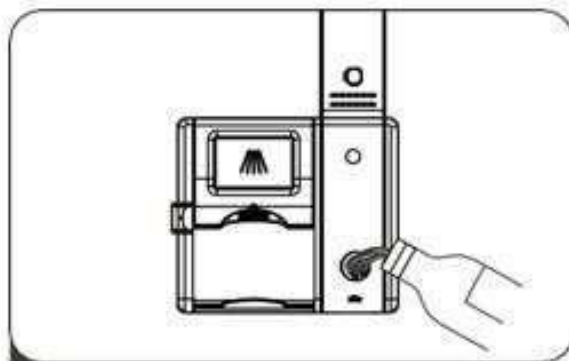
Hướng dẫn đổ nước trợ xả (nước làm bóng)

Chất trợ xả được tiết ra trong lần rửa tráng cuối cùng để ngăn nước đọng lại trên bát đĩa, giúp bát đĩa khô ráo hơn, sáng hơn, tránh để lại các vết nước trên đồ dùng của bạn.

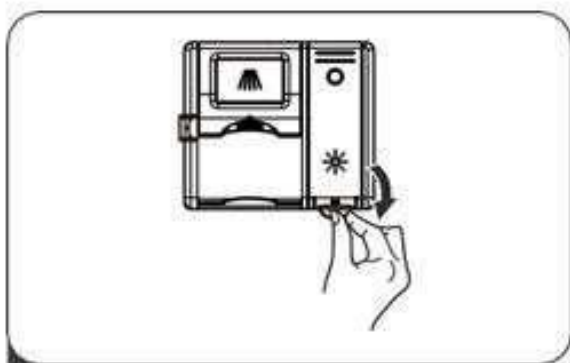
Khi đèn cảnh báo chất trợ xả () trên bảng điều khiển bật sáng, có nghĩa là chất trợ xả đã gần hết, bạn nên đổ đầy thêm. Thêm khoảng 5-6ml chất rửa mỗi lần. Một lần thêm có thể rửa được nhiều lượt.



1 Mở nắp theo hướng mũi tên.



2 Đổ nước trợ xả vào ngăn chứa, tránh tràn ra ngoài.

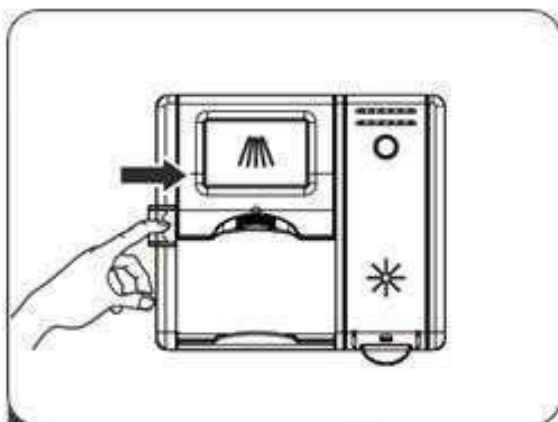


3 Đóng nắp theo hướng mũi tên.

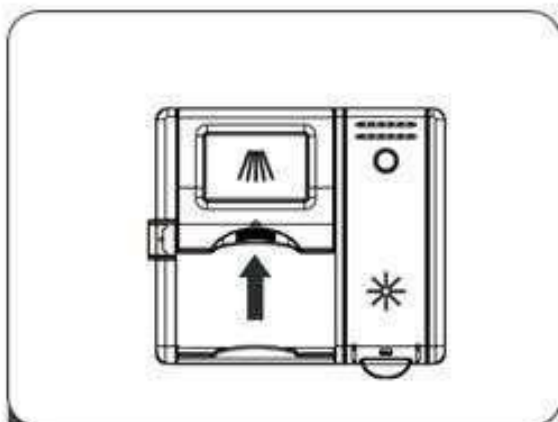
Hướng dẫn bổ chất rửa (dạng bột hoặc viên)

- Các thành phần hóa học tạo nên chất rửa cần thiết để loại bỏ, nghiền nát và loại bỏ tất cả các chất bẩn ra khỏi máy rửa bát. Hầu hết các chất rửa đều có chất lượng phù hợp cho mục đích này.
- Sử dụng chất rửa đúng cách
- Chỉ sử dụng chất rửa chuyên dụng cho máy rửa bát. Giữ cho bột rửa của bạn luôn mới và khô.
- Không cho bột rửa vào ngăn đựng sớm cho đến khi bạn sẵn sàng rửa bát.
- Chất rửa máy rửa bát có tính ăn mòn! Để chất rửa của máy rửa bát ngoài tầm với của trẻ em

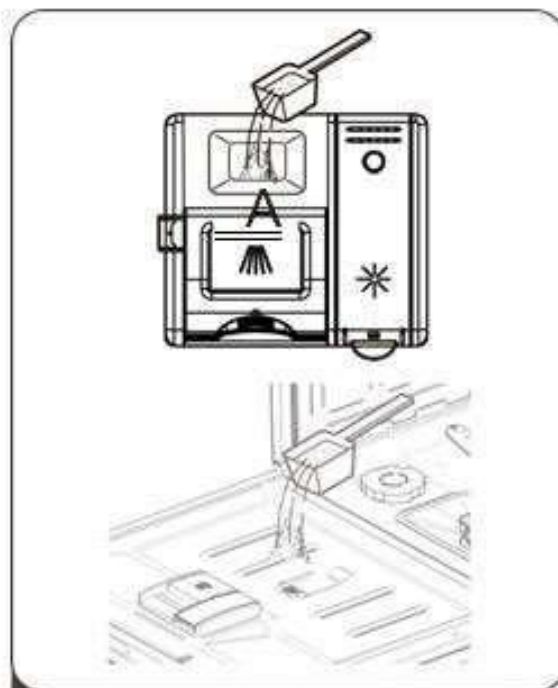
Hướng dẫn đổ chất rửa



1 Nhấn nút bên trái nắp sẽ tự bật ra



3 Nhấn nắp trở lại vị trí ban đầu để đóng xuống

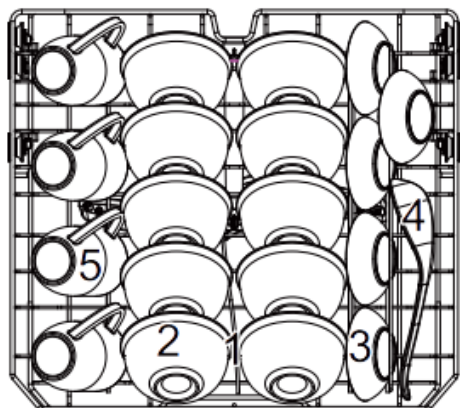


2 Cho chất rửa vào khoang lớn hơn (A) cho vòng rửa chính. Để có kết quả tốt hơn, nhất là khi bạn có nhiều đồ bẩn, đổ 1 lượng nhỏ chất rửa lên cánh cửa. Lượng bổ sung này sẽ hoạt động trong chu trình rửa tráng

⚠ Cảnh báo: Chỉ dùng chất rửa chuyên dụng dành cho máy rửa bát, tuyệt đối không cho xà phòng, nước rửa bát truyền thống vào máy rửa bát.

Cách xếp bát vào giàn

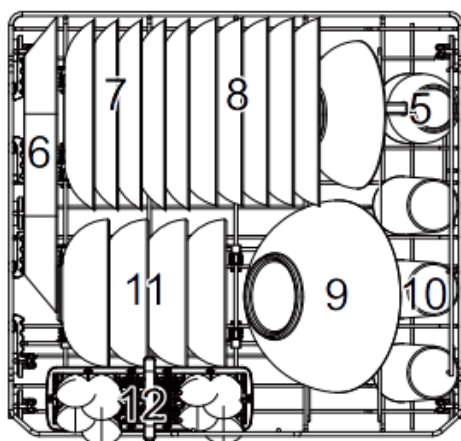
Giàn trên



Ký hiệu:

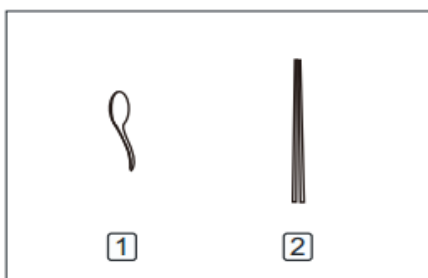
- 1: Muôi cơm
- 2: Bát ăn cơm
- 3: Đĩa nhỏ gia vị
- 4: Muôi canh
- 5: Ca cốc
- 6: Đĩa bầu dục
- 7: Đĩa dẹt
- 8: Đĩa sâu lòng
- 9: Tô canh
- 10: Ly cốc
- 11: Bát ăn mỳ
- 12: Giỏ dao đĩa phụ kiện

Giàn dưới

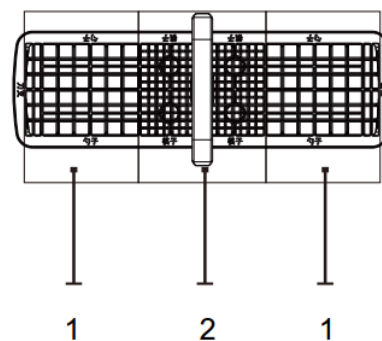
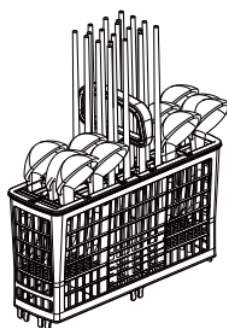


✓ Nên xếp dao kéo ở giá riêng biệt, ở những vị trí thích hợp, đảm bảo chúng không xếp chồng lên nhau nhằm giảm hiệu quả sạch sau khi rửa.

Giỏ để phụ kiện (dao kéo, đĩa, thìa)



Number	Item
1	Thìa nhỏ
2	Muôi canh



Khuyến cáo đồ dùng trong máy rửa bát

1. Đồ dùng bằng kim loại quý, gốm, nhôm và men màu có thể chuyển sang màu đục sau khi được rửa trong máy rửa bát.
2. Khay, giỏ làm bằng tre hoặc gỗ: Nó có thể bị bong ra hoặc bị nứt ở nhiệt độ cao.
3. Các đồ nhựa: Vui lòng xem hướng dẫn của nhà sản xuất về các mặt hàng có bộ phận bằng nhựa, vì các mặt hàng này có thể bị chảy hoặc nứt ở nhiệt độ cao.
4. Dao kéo có tay cầm bằng gỗ, sành sứ hoặc xà cừ.
5. Cho khăn lau bàn vào máy để làm sạch có thể gây ra lỗi máy rửa chén.
6. Vật dụng bằng gang: Đồ dùng bằng gang có thể bị rỉ sau khi rửa trong máy rửa chén nhiều lần

Chú ý vị trí bộ đồ ăn

- Loại bỏ dư thừa thực phẩm lớn như xương hoặc lá rau.
- Tất cả các dụng cụ với bụi bẩn nên úp nghiêng xuống. Nếu bát đĩa bị ngửa lên hoặc úp thẳng xuống sẽ bị đọng nước ở trong bát hoặc đáy bát.
- Dụng cụ phải được xếp đặt 1 cách chắc chắn, tránh bị lật.
- Không để dụng cụ chạm vào cánh tay phun.
- Kích thước nhỏ của đồ dùng có thể rơi ra khỏi giàn và cản trở vòng quay của cánh tay phun, Vui lòng không đặt các vật dụng nhỏ trên giàn máy, chỉ nên đặt vào giỏ riêng.
- Không đặt các dụng cụ sắc nhọn theo chiều thẳng đứng.
- Giàn rửa không để bị trầy xước, nó sẽ sớm bị gỉ.
- Cách đặt dao kéo: Không được xếp úp đầu dao kéo xuống phía dưới giỏ dao kéo.
- Xoay cánh tay phun sau khi xếp bát đĩa đầy giàn rửa, để đảm bảo rằng cánh tay phun không bị cản trở bởi các vật dụng được xếp trong máy.

⚠ CẢNH BÁO

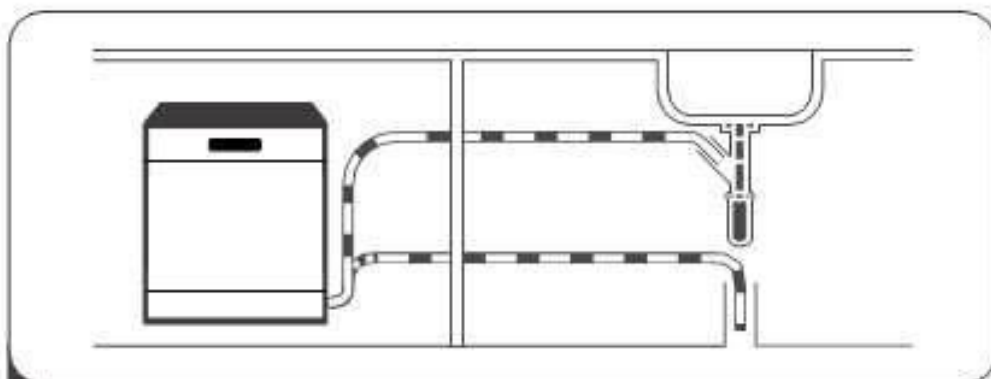


Để tránh bị bỏng hay hư hỏng đồ dùng không nên lấy đồ thủy tinh, dao kéo ra khỏi máy rửa bát trong vòng 15 phút sau khi kết thúc chương trình rửa

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

4.1 Hướng dẫn sử dụng nhanh

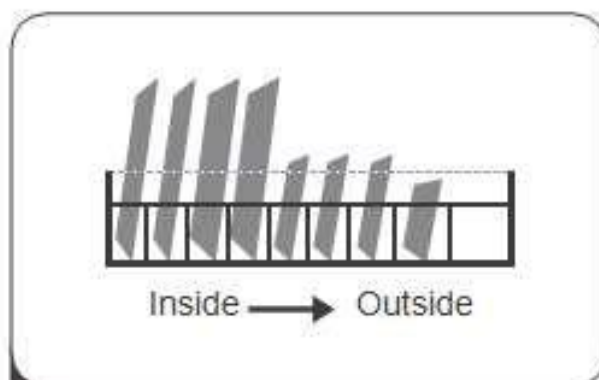
Đọc kỹ Hướng dẫn sử dụng để biết sử dụng chi tiết.



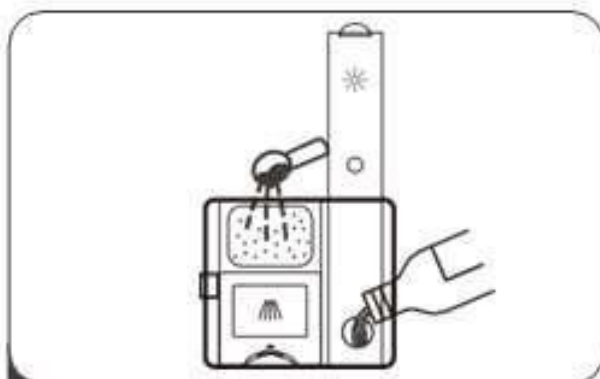
1 Lắp đặt máy rửa bát (xem phần Hướng dẫn lắp đặt)



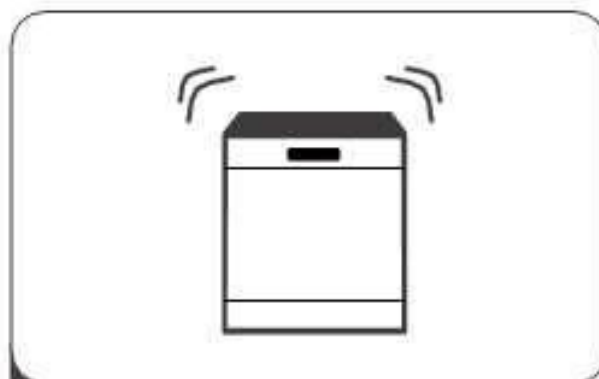
2 Loại bỏ thức ăn thừa trên bát đĩa



3 Xếp bát đĩa vào giàn

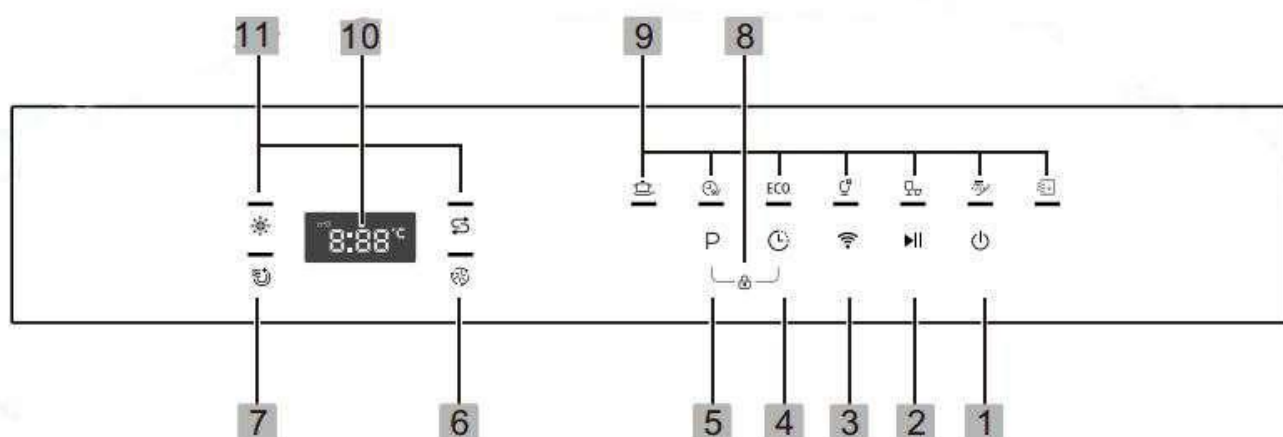


4 Đổ chất rửa và trợ xả



5 Chọn chương trình và khởi động

4.2 Bảng điều khiển



Chú thích:

1. Nút nguồn	Nhấn nút để bật máy rửa bát, màn hình sáng lên.
2. Start/Pause	Để bắt đầu chương trình rửa hoặc tạm dừng khi máy đang hoạt động
3. WIFI	Nếu đèn báo “  ” sáng, có nghĩa là wifi đã được khởi động. Nhấp nháy: wifi đã sẵn sàng kết nối hoặc đang kết nối. ① Nhấp nháy nhanh: Trạng thái cấu hình thông minh. ② Nhấp nháy chậm: Trạng thái cấu hình AP. Đèn sáng: WIFI được kết nối với bộ định tuyến. Tắt đèn: WIFI chưa khởi động hoặc cấu hình không được kết nối với bộ định tuyến.
4. Delay	Nhấn nút này để cài đặt khởi động chậm, độ trì hoãn lên đến 24 tiếng
5. Chương trình	Nhấn nút này để chọn chương trình rửa phù hợp, đèn báo chương trình đã chọn sẽ sáng.
6. Khí trong lành	Nhấn nút này để bắt đầu chức năng không khí trong lành.
7. Sấy tăng cường	Nhấn nút này để bắt đầu chức năng sấy tăng cường
8. Khóa trẻ em	Kích hoạt/hủy chức năng khóa trẻ em, nhấn giữ đồng thời các phím “Chương trình” và “Delay” trong 3 giây. Khi đã khóa trẻ em thì không thể thao tác được chương trình khác.

9. Chương trình rửa	 Chương trình rửa chuyên sâu Dành cho đồ sành sứ, xoong, chảo, bát đĩa bị bám bẩn nhiều  Chương trình rửa 90' Phù hợp với đồ sành sứ bền bình thường và cần rửa nhanh  Chương trình rửa tiêu chuẩn Đây là chương trình rửa tiết kiệm năng lượng và nước tiêu thụ, phù hợp cho tất cả các đồ dùng.  Chương trình rửa ly Phù hợp với đồ sành sứ bền nhẹ và thủy tinh nhạy cảm ở nhiệt độ cao  Chương trình rửa nhanh Chương trình rửa ngắn cho đồ dùng bẩn ít mà không cần sấy khô  Ngâm, tráng sơ bộ Để ngâm qua bát đĩa bẩn trước khi rửa chính.  Tự làm sạch Thích hợp cho việc làm sạch khoang máy, chống nấm mốc và cặn bám.
10. Màn hiển thị	Biểu thị Thời gian còn lại, Thời gian hẹn giờ, Nhiệt độ, Tiến trình rửa, Mã lỗi, Khóa trẻ em. 

11. Đèn cảnh báo	 Đèn báo bóng Nếu đèn sáng có nghĩa là chất trợ xả (bóng) sắp hết, yêu cầu bổ sung đầy lại  Đèn báo muối Nếu đèn sáng nghĩa là sắp hết muối làm mềm nước, cần bổ sung muối  Khí trong lành Nếu chỉ báo sáng, có nghĩa là máy rửa bát trao đổi không khí nội bộ 5 phút mỗi giờ, sau 48 vòng không khí trong lành sẽ tự động dừng. Nếu bất kỳ chương trình nào được thiết lập lại, chức năng thổi gió tươi sẽ đếm lại 48 chu kỳ.  Sấy tăng cường Nếu chỉ báo sáng, có nghĩa là chương trình đang sấy tăng cường (Kết hợp được với chương trình Chuyên sâu, 90 phút, Rửa nhanh)
-------------------------	--

4.3 Lựa chọn chương trình rửa

Chọn chương trình rửa phù hợp với lượng bát đĩa và mức độ cần thức ăn bám trên chúng. Bỏ lượng chất rửa và nước trợ xả phù hợp vào khay đựng.

Chương trình	Mô tả chu kỳ làm việc	Thời gian chạy (phút)	Lượng điện tiêu thụ (kW/h)	Lượng nước tiêu thụ (L)	Lượng chất rửa (G)	Trợ xả (Bóng)
 Rửa chuyên sâu	Rửa sơ bộ (50 ⁰) Rửa chính (60 ⁰) Rửa xả Rửa xả Rửa xả (60 ⁰) Sấy khô	140	1.22	15	4/20 (3in1)	

 Rửa tiết kiệm	Rửa sơ bộ Rửa chính (45 ⁰) Rửa xả Rửa xả (60 ⁰) Sấy khô	133	0.72	9.3	4/20 (3in1)	
 Rửa ly	Rửa sơ bộ Rửa chính (45 ⁰) Rửa xả Rửa xả (60 ⁰) Sấy khô	120	0.64	10	4/20 (3in1)	
 Rửa 90 phút	Rửa chính (60 ⁰) Rửa xả Rửa xả (70 ⁰) Sấy khô	90	0.85	10	24g	
 Rửa nhanh	Rửa chính (60°) Rửa xả Rửa xả (60°)	25	0.67	10	24	
 Chương trình ngâm	Ngâm/ Rửa trắng	15	0.38	2.6		
 Tự làm sạch	Rửa trắng bằng tia nước áp lực cao	5	0.13	2.6		

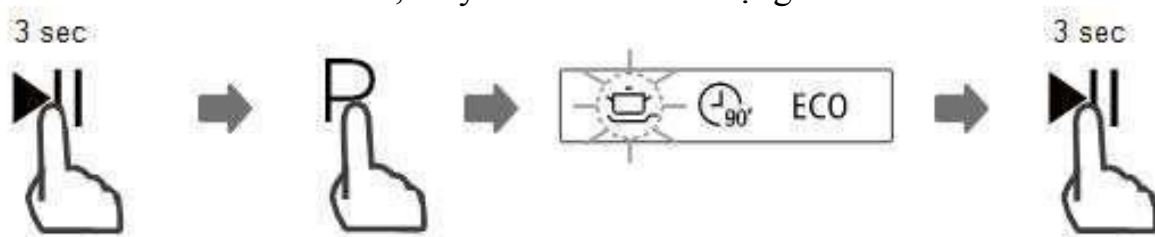
Lưu ý:

- Không nên lạm dụng chất tẩy rửa. Chất tẩy quá nhiều sẽ không chỉ tạo ra nhiều bọt khí mà còn ảnh hưởng đến hiệu quả làm sạch.
- Thời gian chạy thực tế của mỗi chương trình có thể khác với chu kỳ thời gian mặc định của máy do điều kiện khác nhau của nhiệt độ nước, lượng bát đĩa rửa, chất rửa và muối làm mềm nước. Đó là điều bình thường, xin đừng lo lắng và vui lòng tiếp tục sử dụng máy
- Sau mỗi lần rửa, hãy tắt nguồn điện, nguồn cấp nước cho thiết bị và để cửa hơi mở để hơi ẩm và mùi hôi không bị kẹt bên trong.

4.4 Thay đổi chương trình đang rửa

Chỉ có thể thay đổi chương trình rửa nếu máy đã chạy trong một thời gian ngắn, nếu không, chất rửa có thể đã được mở ra và máy rửa bát có thể đã xả hết chất rửa. Trong trường hợp này, máy rửa bát cần được cài đặt lại chương trình mới và phải thêm lại chất rửa. Để cài đặt lại chương trình máy rửa bát, hãy làm theo hướng dẫn bên dưới:

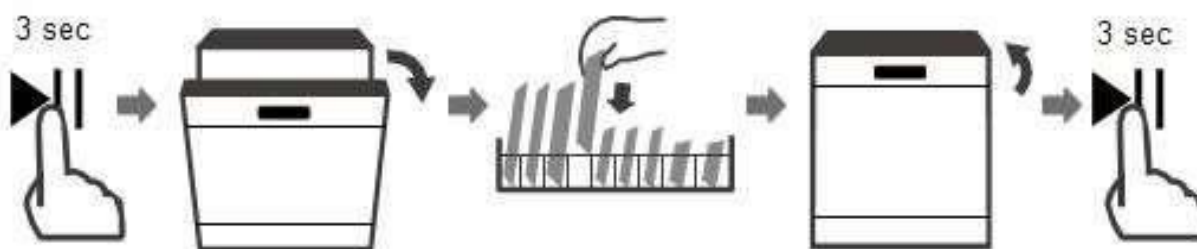
- ✓ Nhấn nút “Start / Pause” để tạm dừng.
- ✓ Nhấn nút “Start / Pause” trong hơn 3 giây – Máy trở về chế độ chờ.
- ✓ Nhấn nút “Program” để chọn chương trình mong muốn.
- ✓ Nhấn nút “Start/Pause”, máy rửa bát sẽ khởi động.



4.5 Thêm bát đĩa vào khi máy đang hoạt động

Bạn có thể thêm đĩa bị bỏ quên bất cứ lúc nào trước khi ngăn chứa bột rửa mở ra. Nếu đúng như vậy, hãy làm theo hướng dẫn bên dưới:

1. Nhấn nút: Start / Pause để tạm dừng.
2. Chờ 5 giây rồi mở cửa.
3. Thêm những bát đĩa còn sót.
4. Đóng cửa lại.
5. Nhấn nút “Start/Pause”, máy rửa bát sẽ khởi động trở lại.



⚠ KHUYẾN CÁO: Việc mở cửa giữa chu kỳ rất nguy hiểm vì hơi nước nóng có thể làm bạn bỏng

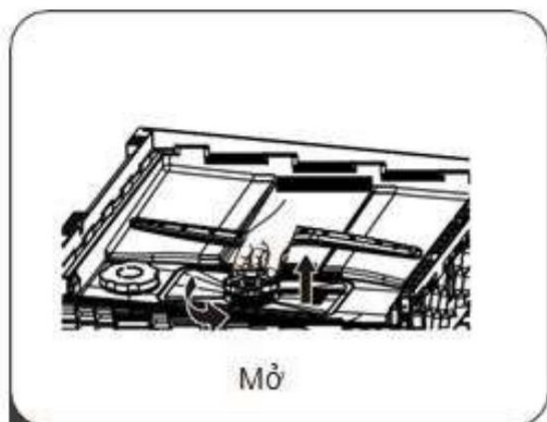
BẢO DƯỠNG VỆ SINH

Trước khi làm sạch hoặc thực hiện bảo trì, luôn **rút phích cắm ra khỏi ổ cắm**.

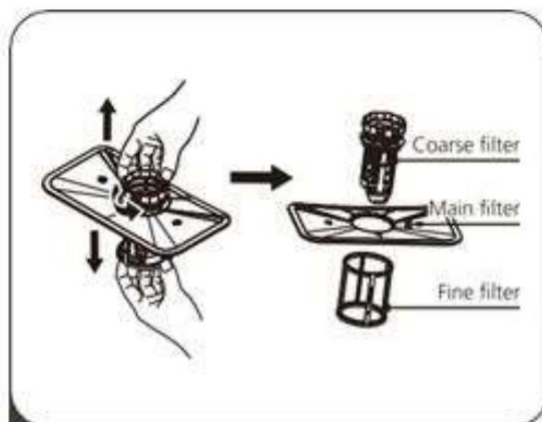
- Không dùng dung môi hoặc hóa chất làm sạch mài mòn
- Khi không sử dụng trong thời gian dài, bạn nên chạy một chương trình rửa với máy không và sau đó rút phích cắm ra khỏi ổ cắm, tắt nguồn cấp nước và để cửa của thiết bị hơi mở. Điều này sẽ giúp đệm cửa bền lâu hơn và ngăn mùi hôi hình thành bên trong thiết bị.
- Vệ sinh: Thường xuyên lau chùi gioăng cửa bằng khăn mềm ẩm để loại bỏ cặn thức ăn.
- Khi máy rửa bát đang chạy, cặn thức ăn và thức uống có thể nhỏ giọt vào các cạnh của cửa máy rửa bát. Các bề mặt này nằm bên ngoài khoang rửa và nước từ tay phun không tới được. Mọi cặn bẩn cần được lau sạch trước khi đóng cửa.
- Để tránh nước thấm vào khóa cửa và các bộ phận điện, không sử dụng bất kỳ loại chất tẩy rửa dạng xịt nào.
- Không bao giờ sử dụng chất rửa ăn mòn hoặc miếng cọ rửa trên bề mặt bên ngoài vì chúng có thể làm xước lớp sơn của máy. Một số khăn giấy cũng có thể làm xước hoặc để lại vết trên bề mặt.

5.1 Vệ sinh bộ lọc

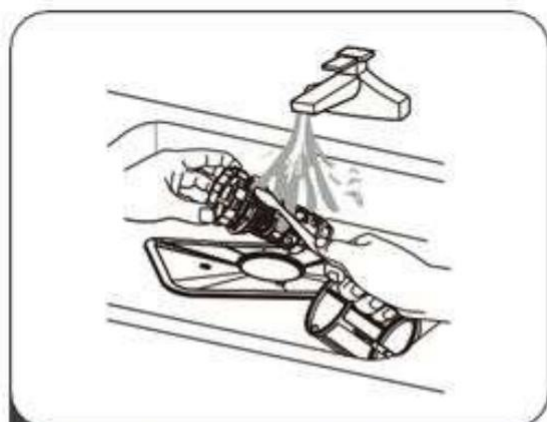
Sau khi thiết bị chạy được một thời gian, sẽ có một số cặn bẩn và những thức ăn còn lại trong hố rác. Vui lòng làm sạch hố rác ngay lập tức



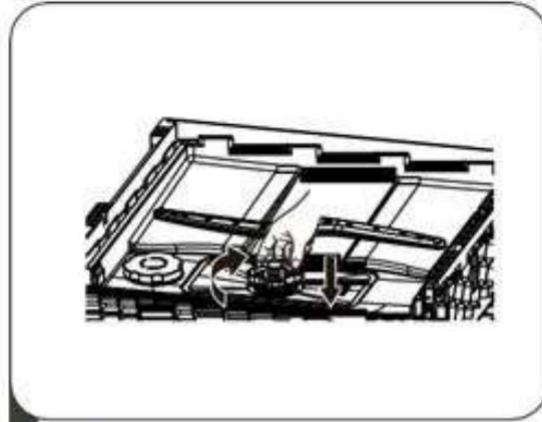
- 1 Giữ bộ lọc thô và xoay nó ngược chiều kim đồng hồ để mở khóa bộ lọc. Nâng bộ lọc lên trên và ra khỏi máy rửa bát.



- 2 Nhấc lọc tinh ra khỏi lõi lọc chính và lọc thô bằng cách bóp nhẹ lấy



- 3 Mảnh thức ăn to sẽ được rửa trôi dưới dòng nước. Dùng bàn chải nhỏ cọ sạch các lớp lọc



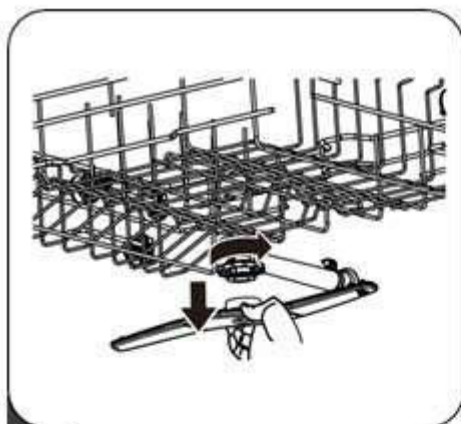
- 4 Lắp ráp các lớp lọc theo thứ tự ngược lại và xoay ngược chiều kim đồng hồ để đóng lại

⚠ Cảnh Báo

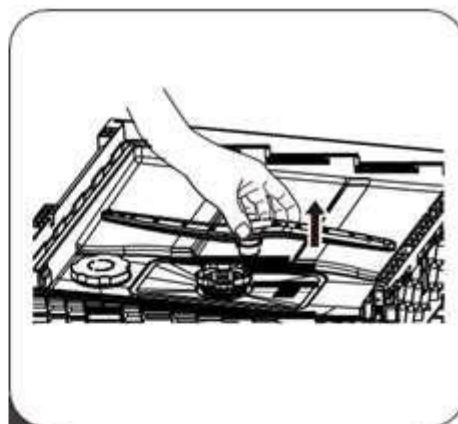
Không nên siết chặt các bộ lọc, đặt các bộ lọc trở lại theo trình tự an toàn nếu không các mảnh vụn có thể lọt xuống đường ống nước gây tắc nghẽn. **TUYỆT ĐỐI KHÔNG SỬ DỤNG** máy rửa bát khi không có bộ lọc tại chỗ. Việc thay thế bộ lọc không đúng cách có thể làm giảm năng suất hoạt động của máy rửa bát.

5.2 Vệ sinh tay quay phun

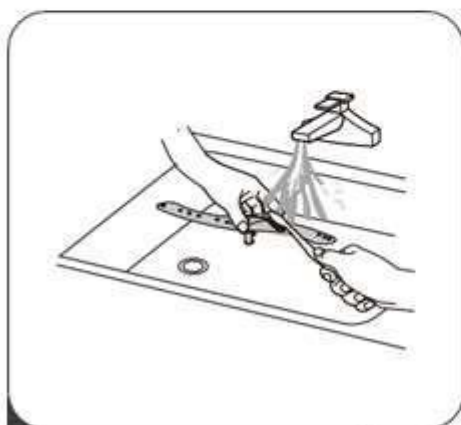
Cần phải thường xuyên vệ sinh tay phun thường xuyên vì hóa chất và nước cứng có thể làm tắc ống phun và ổ trục của tay phun. Để làm sạch tay phun có thể làm theo hướng dẫn sau:



1 Để vệ sinh tay phun trên, giữ cứng chốt giữa và xoay cánh ngược chiều kim đồng hồ để tháo ra.



2 Để tháo tay phun dưới, rút thẳng lên trên



3 Rửa cánh tay phun bằng xà phòng và nước ấm. Dùng bàn chải mềm để làm sạch các lỗ phun nước. Lắp lại sau khi rửa kỹ

❖ **Lưu ý:** Để phòng sương giá vui lòng thực hiện các biện pháp bảo vệ chống sương giá trên máy rửa bát vào mùa đông. Sau mỗi chu kỳ rửa, vui lòng hoạt động như sau:

1. Tắt nguồn điện cho máy rửa bát
2. Tắt nguồn cấp nước và ngắt đường ống dẫn nước ra khỏi van nước.
3. Xả nước từ đường ống dẫn nước vào và van nước. (Dùng chậu để hứng nước)
4. Kết nối lại đường ống dẫn nước vào van nước.
5. Tháo bộ lọc ở dưới cùng của máy rửa bát và sử dụng một miếng bọt biển để thấm nước trong vùng chứa nước.

TRƯỚC KHI GỌI HỖ TRỢ

Mã lỗi	Ý nghĩa	Nguyên nhân
E1	Tràn nước	Quá nhiều nước vào hoặc máy bị rò rỉ nước
E2	Đầu nước vào bất thường	Vòi không mở, áp lực nước quá thấp hoặc đường ống dẫn nước vào bị tắc
E6	Làm nóng bất thường	Hỏng ống gia nhiệt/ rò rỉ nước từ máy dẫn đến lượng nước thấp/ máy nghiêng và rò rỉ/ kẹt bơm nước hoặc không sử dụng chất rửa chuyên dụng
E7	Nhiệt điện trở hở/ ngắn mạch	Sự cố của thiết bị cảm biến nhiệt
Ea	Giao tiếp bảng hiển thị bất thường	Giao tiếp giữa bảng hiển thị và PCBA chính

- ❖ Nếu xảy ra tràn nước, hãy tắt nguồn cấp nước chính trước khi gọi hỗ trợ bảo hành
- ❖ Nếu có nước trong đáy máy do bị rò rỉ nước, nên nghiêng máy 45 độ C cho nước tràn ra ngoài trước khi khởi động lại máy rửa bát.

MẸO VÀ XỬ LÝ SỰ CỐ

Vấn đề	Nguyên nhân	Khắc phục
Máy không hoạt động	1. Nổ cầu chì hoặc bị ngắt cầu dao điện	Thay cầu chì hoặc bật lại cầu dao điện. Loại bỏ thiết bị điện khác đang dùng chung mạch điện với máy rửa bát.
	2. Nguồn điện chưa được bật.	Đảm bảo dây nguồn được cắm đúng cách vào ổ điện
	3. Cửa máy rửa bát đóng không đúng cách	Đảm bảo việc đóng cửa máy đã khớp và chắc chắn
Nước không được bơm ra từ máy rửa bát	1. Kẹt ống thoát nước	Kiểm tra ống thoát nước
	2. Bộ lọc rác bị tắc	Kiểm tra bộ lọc thô
	3. Hệ thống thoát nước bị nghẽn	Kiểm tra hệ thống thoát nước, đảm bảo rằng nó vẫn hoạt động bình thường. Nếu gặp trục trặc, bạn có thể liên hệ thợ sửa ống nước
Bọt trong máy rửa bát	1. Chất rửa không phù hợp	Chỉ sử dụng chất tẩy rửa chuyên dụng dành cho máy rửa bát. Nếu sử dụng sai loại, làm bọt tràn trong máy, hãy mở cửa máy và để nước bốc hơi. Đổ thêm 1 gáo nước lạnh vào khoang máy sau đó chạy chương trình rửa tráng (hoặc rửa nhanh) để xả hết nước. Lặp lại nhiều lần nếu cần thiết.
	2. Chất trợ xả (nước bóng) bị tràn	Luôn lau sạch các vết tràn ngay lập tức mỗi khi thêm chất trợ xả (nước bóng) vào ngăn chứa.
Có màu lạ trong máy	1. Sử dụng chất rửa có chất tạo màu	Đảm bảo chất rửa không có chất tạo màu
	2. Rửa cùng thực phẩm tạo màu hoặc đồ dùng dễ thôi màu	Kiểm tra lại kỹ trước khi khởi động máy, đảm bảo rằng không lẫn với những đồ dễ làm loang màu

Cặn trắng, màng trắng trong khoang máy và đồ rửa	1. Nước cứng nhiều cặn canxi, magie..	Trước hết làm sạch máy bằng vải mềm (hoặc bột biển ẩm) với chất tẩy chuyên dụng cho máy rửa bát hoặc dấm trắng. Bổ sung muối làm mềm nước. Điều chỉnh lại mức muối cho phù hợp ở phần <i>Hướng dẫn cài đặt muối</i>
	2. Môi trường nước thừa muối làm mềm.	Trường hợp thừa muối cũng gây nên lớp sương trắng. Hạ thấp mức muối so với mức đang cài đặt. Lưu ý luôn vặn chặt nắp hộp muối.
Có vết gỉ sét trên dao kéo, đồ inox	1. Các vật dụng không phù hợp	Tránh sử dụng các đồ vật không có lớp chống ăn mòn trong máy rửa bát.
	2. Dung dịch muối làm mềm bị tràn ra khoang sau khi được bổ sung thêm	Sau mỗi bước thêm chất làm mềm nước, bạn nên chạy không tải ngay với chương trình rửa trắng (hoặc rửa nhanh) để làm sạch muối thừa. Lưu ý luôn vặn chặt nắp hộp muối.
Nghe thấy tiếng kêu lạ trong máy rửa bát	1. Cánh tay phun bị chạm vào đồ rửa	Dừng chương trình và sắp xếp lại các vật dụng cản trở hướng quay của tay phun
	2. Đồ sành sứ, thủy tinh, inox bị xếp chạm sát vào nhau, đặt không chắc chắn trong máy	Dừng chương trình và sắp xếp lại các vật dụng sao cho chắc chắn. Tham khảo phần <i>Cách xếp bát vào giàn</i>
Nghe tiếng kêu trong đường ống nước	Có thể do cách lắp đặt hoặc do tiếp xúc va chạm của đường ống nước	Điều này không ảnh hưởng đến hoạt động của máy rửa bát. Nếu nghi ngờ, hãy liên hệ với thợ sửa ống nước có chuyên môn
Bát đĩa không sạch	1. Xếp đồ rửa không đúng cách	Xem phần <i>Hướng dẫn xếp bát đĩa</i>
	2. Chọn chương trình rửa không phù hợp	Xem phần <i>Lựa chọn chương trình rửa</i>
	3. Định lượng chất rửa không phù hợp	Thêm lượng hoặc thay đổi chất rửa bạn đang dùng
	4. Cánh tay phun bị chạm vào đồ rửa	Sắp xếp lại các đồ trong máy để cánh tay phun không bị cản trở
	5. Bộ lọc rác kết bẩn hoặc chưa được lắp đúng khớp	Điều này có thể khiến cho các tia phun của tay quay bị tắc. Hãy vệ sinh bộ lọc, tay quay thường xuyên theo hướng dẫn ở phần <i>Bảo dưỡng vệ sinh</i>

Vết đen hoặc xám trên đồ rửa	Có đồ dùng bằng nhôm hoặc đồ gỗ có lớp sơn dễ bong tróc trong máy	Sử dụng chất rửa có tính bào mòn nhẹ để loại bỏ những vết đó. Không rửa đồ nhôm, đồ gỗ với lớp sơn dễ bong trong máy rửa bát
Vấn còn lại chất rửa sau chu trình	Nắp bật của ngăn đựng chất rửa đã bị chặn bởi các đồ dùng xếp trong máy	Sắp xếp lại bát đĩa, thìa thìa đúng cách. Nên kiểm tra tay quay và nắp bật chất rửa trước khi đóng cửa máy để đảm bảo không bị cản trở
Bát đĩa không khô sau chu trình	1. Xếp bát đĩa không đúng cách	Sắp xếp lại bát đĩa, thìa thìa đúng cách theo <i>Hướng dẫn xếp bát</i>
	2. Láy bát đĩa ra sớm quá	Ngay sau khi kết thúc chương trình rửa, không nên lấy hết bát đĩa ra luôn. Với những máy không có tính năng sấy tăng cường, hãy mở hé cửa để hơi nước thoát ra ngoài. Khi dỡ bát đĩa, hãy bắt đầu từ giàn dưới trước rồi lên dần, tránh để giọt nước còn đọng trong tay quay, giàn rửa rơi xuống
	3. Lựa chọn chương trình không phù hợp	Đối với các chương trình có nhiệt độ rửa thấp hơn, khả năng bốc hơi nước cũng kém hơn dẫn tới độ sấy khô cũng chậm hơn. Nếu mong muốn kết quả khô đồ tốt bạn hãy lựa chọn chương trình rửa chuyên sâu hơn
	4. Quá nhiều đồ nhựa và gỗ trong mẻ rửa	Việc bay hơi nước sẽ khó hơn với những chất liệu này. Hãy tìm hiểu kỹ chất liệu của đồ vật phù hợp sử dụng trong máy rửa bát
	5. Không sử dụng đủ nước trợ xả (nước bóng)	Bổ sung thêm chất trợ xả nếu máy báo hết hoặc tăng mức trợ xả trong phần <i>Hướng dẫn cài đặt chất trợ xả (nếu có)</i>

Yêu cầu bảo hành

* Cung cấp các chứng từ hợp lệ mua sản phẩm trong thời gian bảo hành: Phiếu mua hàng hoặc mã Serial No của sản phẩm.

* Bảo hành miễn phí trong vòng 60 tháng tính từ ngày mua sản phẩm

Các điều kiện sau không nằm trong phạm vi bảo hành

1. Hư hỏng do người sử dụng và bảo trì bởi người dùng không đúng cách
2. Không có được chứng từ hợp lệ (không kích hoạt bảo hành đúng ngày mua hoặc không giữ phiếu mua hàng như số serial sản phẩm).
3. Thiệt hại do thiên tai (bão, thiên tai, tuyết, mưa đá, động đất, dòng chảy mãnh vỡ, v.v.)
4. Sửa chữa bởi một bên thứ ba không đủ tiêu chuẩn.

*Tất cả các hình ảnh của các sản phẩm trong hướng dẫn đều là hình ảnh minh họa.
Hình ảnh thực tế nên được dựa trên sản phẩm đã mua.*